

Bản án số: **67/2026/HS-PT**

Ngày: 24/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương.

Các Thẩm phán:

1. Ông Y Phi Kbuôr

2. Bà Đặng Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2026/TLPT- HS ngày 03/02/2026 đối với bị cáo Nguyễn Đức N về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 39/2025/HSST ngày 30/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC N, sinh năm 1979 tại tỉnh Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức Đ (đã chết) và bà Đào Thị N1, sinh năm 1960; có vợ là L Lê Thị H, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 217/HS ngày 29/8/1997 của Toà án nhân dân Quảng Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản công dân*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam **từ ngày 20/4/2025**, hiện đang giam - Có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

- Ông Lê Thanh B, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

- Ông Đặng Minh L1, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/4/2025, Nguyễn Đức N sử dụng điện thoại gọi đến số điện thoại 0842750543 của một người tên B1 (không rõ nhân thân lai lịch) ở tỉnh Khánh Hòa đặt mua 8.000.000 đồng tiền ma túy thì người tên B1 đồng ý bán. Khoảng 08 giờ cùng ngày, N đi ra đường Quốc lộ 26 bắt xe khách Ánh N2 đi từ xã E, tỉnh Đắk Lắk đến nhà của người tên B1 ở khu vực lầu G, phường B, tỉnh Khánh Hòa (Nhận không nhớ địa chỉ cụ thể). Khi đến nơi, N đưa số tiền 8.000.000 đồng qua lỗ cửa sắt thì người tên B1 đưa cho N 01 gói ma túy bên ngoài bọc tờ lịch buộc 01 sợi dây thun màu vàng, bên trong có 01 túi nylon đựng 09 gói ma túy loại heroine, 02 ống thủy tinh; tiếp đó, người tên B1 đưa cho Nhận thêm 01 túi nylon dạng túi zip trong suốt bên trong có 02 gói ma túy đá và nói với N “có ít ma túy đá anh đem về sử dụng thử”. Sau khi có được ma túy, Nhận cất giấu vào túi áo khoác bên trái, phía trước Nhận đang mặc trên người để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời. Sau đó, N lên xe khách Á để đi về nhà ở xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe khách Ánh N2 đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Q với đường Q thì Nhận xuống xe khách và thuê ông Lê Thanh B là người chạy xe ôm điều khiển xe mô tô chở N về nhà. Khi ông B chở N đi về đến đầu đường bê tông thuộc thôn A, xã E thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ phát hiện, bắt giữ; thu giữ trong túi áo khoác bên trái, phía trước Nhận đang mặc trên người 01 gói ma túy bên ngoài bọc tờ lịch buộc 01 sợi dây thun màu vàng, bên trong có 01 túi nylon đựng 09 gói ma túy, loại Heroine; 02 ống thủy tinh; 01 gói nylon dạng túi zip trong suốt bên trong có 02 gói ma túy đá.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Đức N, dương tính với chất ma túy; loại: Heroine, M.

Tại Bản kết luận giám định số: 646/KL-KTHS ngày 25/04/2025, của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 09 túi zip trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 17,3614 gam, loại: Heroine. Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong 02 túi nylon nhỏ trong suốt dạng túi zip được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 4,5420 gam, loại: Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy tờ lịch được buộc 01 sợi dây thun màu vàng, bên trong có 01 túi nylon đựng 09 gói nylon dạng túi zip trong suốt khác đều chứa chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 17,3373 gam; 01 túi nylon dạng túi zip trong suốt bên trong có 02 túi nylon nhỏ trong suốt dạng túi zip khác đều chứa chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 4,4137 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; 02 ống thủy tinh, mỗi

ống thủy tinh đều được bọc trong 01 tờ giấy có buộc dây thun màu vàng bên ngoài;

- 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, màu trắng có số IMEI: 865947064235837, có gắn sim số 0782789809.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 39/2025/HSST ngày 30/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức N 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 19/4/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/01/2026 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng mức hình phạt 12 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Đức N về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo trong luật định, xem xét kháng cáo của bị cáo.

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Đức N tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 19/4/2025, Nguyễn Đức N bắt xe đến nhà của người tên B1 ở khu vực lầu G, phòng B, tỉnh Khánh Hòa mua 09 gói ma túy và 02 ống thủy tinh với giá

8.000.000 đồng thì B1 đã đưa cho N thêm 02 gói ma túy đá để về dùng thử. Nhận cất giấu ma túy vào trong người rồi lên xe khách về lại nhà khi về đến đầu đường bê tông thuộc thôn A, xã E thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ phát hiện, bắt giữ; thu giữ 09 gói ma túy có khối lượng: 17,3614 gam, loại Heroine và 01 gói nylon dạng túi zip bên trong có 02 gói ma túy đá có khối lượng: 4,5420 gam, loại: Methamphetamine. Tổng trên 21 gam

Do đó, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 12 năm tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phù hợp với khối lượng ma túy bị cáo phạm tội. Trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo trình bày bị cáo có bệnh trong người, tuy nhiên lời trình bày này không phải tình tiết mới để thay đổi mức hình phạt của cấp sơ thẩm. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự - Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức N. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 39/2025/HS-ST ngày 30/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk.

[2] Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức N 12 (Mười hai) năm tù**, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày **20/4/2025**.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- TAND khu vực 7 - Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 7 - Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 7, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Duy Phương